

Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ

Quan Sơn, ngày 03 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lương Văn Q, sinh năm 1996

Nơi ĐKKHKT: Khu phố H, thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Chị Vi Thị P, sinh năm 1999

Nơi ĐKKHKT: Khu phố B, thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lương Văn Q và chị Vi Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn Q và chị Vi Thị P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lương Văn Q và chị Vi Thị P thống nhất có một con chung là Lương Thị Thanh T, sinh ngày 18/10/2017. Hai bên thỏa thuận: anh Q

trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lương Thị Thanh T; chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Vi Thị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Anh Lương Văn Q và chị Vi Thị P tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lương Văn Q và chị Vi Thị P thống nhất: anh Q chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Q đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn theo biên lai thu số 0002476 ngày 12/3/2024. Trả lại anh Q 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn;
- UBND thị trấn Sơn Lư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Xuân Tùng